

Bản án số: 04 /2021/HSST
Ngày 24/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Phạm Anh Tuấn**
2. Ông **Đặng Văn Phú**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Mào Thị Chiến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Bá Đoàn** và bà **Dương Thị Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/HSST ngày 19/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Thị M**; tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh năm 1983 tại Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo tin lành; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lò A Ch (đã chết) và con bà Hạng Thị X (đã chết); bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Chồng; Thào A T, sinh năm 1981; Con: bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/7/2021 đến ngày 22/7/2021 chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Thào A T**; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh năm 1981 tại Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Tin Lành; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Thào A S, sinh năm 1954 và con bà Vàng Thị M, sinh năm 1964; bị cáo có 04 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Lò Thị M, sinh năm 1983; Con: bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/8/2013, Thào A T bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 21/9/2014, bị cáo Thào A T đã chấp hành xong hình phạt. tính đến thời điểm phạm tội ngày 14/7/2021 bị cáo Thào A T đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/8/2021 đến ngày 01/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho các bị cáo Lò Thị M và Thào A T: Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

* Người phiên dịch cho bị cáo Lò Thị M: Sùng A Ly, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/7/2021, tại khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Vàng A L (tên gọi khác là Vàng A T), sinh năm 1988, trú tại bản Hồng Quảng, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít Heroine. Theo Vàng A L khai nhận số ma túy mà Vàng A L sử dụng là Heroine Le mua của Lò Thị M, sinh năm 1983 tại nhà của Mỹ, trú tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vào khoảng 19 giờ cùng ngày.

Trên cơ sở lời khai của Vàng A L, khoảng 07 giờ ngày 14/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Thị M ở bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Kết quả khám xét thu giữ: 01 cá thể động vật hoang dã còn sống nghi là gấu được nuôi nhốt trong lồng sắt tại nhà của Lò Thị M và thu giữ trên kết sắt tại phòng ngủ của M một lọ nhựa màu trắng hình trụ bên trong có 02 viên nén màu xanh nghi ma túy tổng hợp hồng phiến. thu giữ tại túi áo khoác màu đen bên trái treo trên giây treo đồ phía sau cánh cửa phòng ngủ của Lò Thị M 01 túi nilon màu hồng bên trong có chứa các viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp hồng phiến; thu giữ trên tủ gỗ 03 lọ nhựa màu trắng bên trong có 07 gói nilon màu trắng, bên trong là chất nhựa dẻo màu nâu nghi là thuốc phiện và thu giữ trong tủ quần áo 01 cân tiểu ly tự chế dùng để cân ma túy đựng trong hộp gỗ.

Đối với hành vi vi phạm về quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Lò Thị M và Thào A T:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Thị M và Thào A T khai nhận: Khoảng tháng 5 năm 2021, trên đường đi về nhà, khi đi qua xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Thào A T, sinh năm 1981, trú tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu gặp một người đàn ông dân tộc Mông có cầm một ba lô màu đen bên trong có một con gấu con, hỏi T có mua con gấu không,

giá 15.000.000 đồng, T trả 10.000.000 đồng người này đồng ý bán con gấu con cho T. Do không mang đủ tiền Tòa bảo người này đứng đợi T về lấy tiền trả. Về đến nhà gặp vợ là Lò Thị M, sinh năm 1983, trú tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu và bảo M đưa cho Tòa 10.000.000 đồng để T mua con gấu. Lò Thị M lấy trong két sắt của gia đình số tiền 10.000.000 đồng đưa cho Thào A T. T cầm tiền quay lại chỗ người thanh niên đang đứng đợi và yêu cầu người đó cho xem con gấu thì thấy con gấu trong ba lô vẫn còn sống nên T đưa tiền cho người thanh niên rồi cầm theo ba lô đựng con gấu bên trong mang về nhà.

Khi về gần đến nhà, do chiếc ba lô bị bẩn nên T đã rút chiếc ba lô đó đi còn con gấu thì bế trên tay mang vào nhà đưa cho Lò Thị M chăm sóc. Sau đó Lò Thị M lấy quần áo cũ làm ổ nuôi con gấu và để trong hộp nuôi ong. Nuôi được 01 tuần thì sợ con gấu bò ra ngoài bị chó cắn chết nên M bảo với Tòa hàn một chiếc lồng sắt để nuôi nhốt con gấu lại. T lấy sắt thép, gỗ và máy hàn của gia đình hàn một cái chuồng hình chữ nhật nắp bằng gỗ để nuôi nhốt trái phép con gấu. Hàng ngày Thào A T và Lò Thị M thay nhau nấu sữa ông Thọ với bột gạo thành nước loãng rồi cho vào bình sữa trẻ em để cho con gấu ăn và nuôi để làm cảnh.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Thị M:

Vào khoảng chiều ngày 10/7/2021, trên đường đi làm nương về tới gần Đồn Biên phòng thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn Lò Thị M Gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi đứng trên đường quốc lộ. Qua trao đổi M mua được của người này 01 gói ma túy dạng viên nén màu xanh và màu hồng, loại Methamphetamine (hồng phiến) với giá 1.000.000 đồng, sau khi mua được hồng phiến Lò Thị M mang về nhà. Do nghe mọi người nói hồng phiến xanh không dùng được nên Lò Thị M bỏ 02 viên màu xanh vào lọ nhựa để trên két sắt, số viên màu hồng còn lại M cho vào trong một túi nilon màu trắng cất trong tủ áo khoác phao bên trái, màu đen treo trên tường sau cánh cửa phòng ngủ của M với mục đích để sử dụng dần.

Sáng ngày 12/7/2021, trên đường thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu M gặp một người phụ nữ không biết tên, khoảng 30 tuổi. Tại đây M mua được của một người phụ nữ này 500.000 đồng thuốc phiện gồm 07 gói thuốc phiện gói bên ngoài bằng giấy nilon màu trắng và được đựng trong ba lọ nhựa màu trắng. Sau khi mua được thuốc phiện Lò Thị M mang 03 lọ nhựa bên trong đựng thuốc phiện về nhà để trên tủ gỗ với mục đích là để sử dụng dần.

Đến 07 giờ ngày 14/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp thu giữ lập biên bản niêm phong vật chứng bị tạm giữ các chất ma túy tại nhà của Lò Thị M, đồng thời thu giữ và niêm phong một lồng kim loại kích thước 1,3m x 0,8m x 0,65m được hàn các mặt xung quanh và mặt đáy của lồng bằng gỗ, bên trong lồng chứa 01 cá thể động vật hoang dã, lông màu đen (nghỉ là gấu) mà M và T đã nuôi nhốt tại nhà của Lò Thị M và Thào A T.

Cùng ngày 14/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã mở niêm phong xác định khối lượng 2 gói viên nén (được ký hiệu gói 1 và gói 2) thu giữ của Lò Thị M có tổng khối lượng 11,89 gam ma túy loại Methamphetamine đã

trích 0,73 gam làm mẫu giám định; Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen thu giữ của Lò Thị M được ký hiệu từ Gói 3, Gói 4, Gói 5, Gói 6, Gói 7, Gói 8 và Gói 9 có tổng khối lượng 21,26 gam đã trích mẫu 10,54 gam làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 626/GĐ-KTHS ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

- Số viên nén màu hồng thu giữ của Lò Thị M có tổng khối lượng là 11,66 gam (mười một phẩy sáu mươi sáu gam);

- Số viên nén màu xanh thu giữ của Lò Thị M có tổng khối lượng là 0,23 gam (không phẩy hai mươi ba gam);

- 01 (một) Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu Mẫu 1) và 01 (một) mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu Mẫu 2) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Số chất dẻo, màu nâu đen có mùi hắc thu giữ của Lò Thị M có tổng khối lượng là 21,26 gam (hai mươi một phẩy hai mươi sáu gam).

- 07 (bảy) Mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc (ký hiệu từ Mẫu 3 đến Mẫu 9) gửi đến giám định là ma túy, loại: thuốc phiện; (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 58/CT – VKS-P1 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Thị M về các tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Thào A T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Điều 244 BLHS năm 2015: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm quy định:

1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

Khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu được Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu phân công thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Thị M và Thào A T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” và áp dụng

điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt bị cáo Lò Thị M và Thào A T mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Tuyên bố bị cáo Lò Thị M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Thị M từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với bị cáo Lò Thị M. Thời hạn tù của bị cáo Lò Thị M tính từ ngày 14/7/2021, bị cáo Thào A T tính từ ngày 26/8/2021; áp dụng khoản 4 Điều 244 và khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo, về án phí các bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo Lò Thị M và Thào A T đã đưa ra các luận điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm n khoản 2 Điều 249 và điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Lò Thị M và Thào A T mức thấp nhất; áp dụng khoản 4 Điều 244 và khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thị M và Thào A T.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và người bào chữa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ và các lời khai của các bị cáo tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 14/7/2021 tại nhà của Lò Thị M và Thào A T thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Lò Thị M và Thào A T đã có hành vi

nuôi nhốt trái phép 01 cá thể gấu là loài gấu chó có tên khoa học Halarctor malayanus, mục đích các bị cáo nuôi con gấu làm cảnh. Ngoài ra Lò Thị M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 11,89 gam Methamphetamine và 21,26 gam ma túy loại thuốc phiện, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu khám xét và thu giữ và niêm phong các vật chứng trong vụ án.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự và Nghị định số 19/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02/02/2018 quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự và kết luận giám định động vật của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật khoa học và công nghệ Việt Nam và biên bản khám xét nơi ở, đồ vật của các bị cáo. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Lò Thị M và Thào A T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 244 của Bộ luật hình sự, Bị cáo Lò Thị M còn phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án hành vi phạm tội của bị cáo Lò Thị M và Thào A T đã vi phạm đến các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo Thào A T là người trực tiếp việc mua con gấu để nuôi còn bị cáo Lò Thị M là người thực hành chăm sóc tích cực. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích cá nhân nên đã thúc đẩy các bị cáo phạm tội.

Hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Thị M là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì nghiện ma túy và để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần thiết phải cách ly bị các cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Xét quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, áp dụng khoản 4 Điều 244 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thị M và Thào A T. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận một phần lời đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo.

[4]. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Thị M và Thào A T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Lò Thị M và Thào A T, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 244 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 cá thể gấu và chiếc lồng sắt thu giữ của Lò Thị M và Thào A T được niêm phong, đã được Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Lai Châu bàn giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Hoàng Liên theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong hộp gỗ.

- 01 chiếc áo khoác phao màu đen, kiểu áo nữ, cũ đã qua sử dụng.

- 01(một) phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước bì niêm phong ghi: Tang vật thu giữ của Vàng A L – Sn: 1988. ĐKTT: Bản Hồng Quảng, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Phòng PC04 lập ngày 13/7/2021. Mặt sau trên mép dán có chữ ký của các ông: Ngô Xuân Quân, Đinh Trung Kiên, Lý A Tiên, Vàng A L.

- 01(một) phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước bì niêm phong ghi: Vật chứng vụ Lò Thị M- Sn: 1983. HKTT: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng còn lại: 11,16 gam nghi ma túy tổng hợp; 10,72 gam nghi thuốc phiện. Mặt sau trên mép dán có chữ ký của các ông: Lê Xuân Hoạt, Nguyễn Duy Nam, Trần Văn Cư, Dương Thị Ngọc, dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Lò Thị M và đóng 02 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Lai Châu. Theo kết luận giám định số 626//GD-KTHS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, bên trong là 11,16 gam Methamphetamine và 10,72 gam thuốc phiện.

Xét thấy đây là số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ cùng các vật chứng thu giữ của Lò Thị M là công cụ dùng vào việc phạm

tội và phong bì niêm phong vật chứng trong vụ án, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy.

Theo lời khai của Thảo A T: Cá thể gấu mà Tủa và M nuôi là do T mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với 02 người phụ nữ đã bán ma túy cho Lò Thị M không rõ tên tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của 02 người phụ nữ này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về án phí: Các bị cáo Lò Thị M và Thảo A T sống ở khu vực đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm d Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị M phạm các tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Thảo A T phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" ; Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Thị M;

Xử phạt bị cáo Lò Thị Mỹ 01 (Một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm";

Xử phạt bị cáo Lò Thị M 07 (Bảy) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với Lò Thị M là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thảo A T;

Xử phạt bị cáo Thảo A T 01 (Một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021.

□p dụng khoản 4 Điều 244 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong hộp gỗ;

- 01 chiếc áo khoác phao màu đen, kiểu áo nữ, cũ đã qua sử dụng;

- 01(một) phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước bì niêm phong ghi: Tang vật thu giữ của Vàng A L – Sn: 1988. ĐKTT: Bản Hồng Quảng, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Phòng PC04 lập ngày 13/7/2021. Mặt sau trên mép dán có chữ ký của các ông: Ngô Xuân Quân, Đinh Trung Kiên, Lý A Tiến, Vàng A Le.

- 01(một) phong bì niêm phong được làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước bì niêm phong ghi: Vật chứng vụ Lò Thị M-Sn: 1983. HKTT: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng còn lại: 11,16 gam nghi ma túy tổng hợp; 10,72 gam nghi thuốc phiện. Mặt sau trên mép dán có chữ ký của các ông: Lê Xuân Hoạt, Nguyễn Duy Nam, Trần Văn Cư, Dương Thị Ngọc, dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Lò Thị M và đóng 02 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Lai Châu. Theo kết luận giám định số 626//GD-KTHS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, bên trong là 11,16 gam Methamphetamine và 10,72 gam thuốc phiện.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 05 phút ngày 19/10/2021 giữa Cơ quan Công an tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thị M và Thào A T.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/11/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng